TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2025/HS-ST
Ngày 09-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo;

Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 106/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Huỳnh Chí H, sinh năm 1999 tại Cà Mau; nơi thường trú: ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Quốc S và bà Nguyễn Kim N; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 11/7/2019, có hành vi Trộm cắp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Cà Mau xử phạt 04 tháng tù theo Bản án số 19/2029/HS-ST ngày 03/10/2019; chấp hành xong hình phạt ngày 03/10/2019, đóng án phí ngày 18/8/2022.

Ngày 23/3/2022, thực H hành vi Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản đến ngày 31/7/2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) T khởi tố vụ án, khởi tố bị can nhưng do bị cáo bỏ trốn nên ngày 29/11/2022 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) T ban hành Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự; Quyết định tạm đình chỉ

điều tra; Quyết định truy nã. Ngày 14/02/2025 bắt được bị cáo và tạm giam cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Chí H, sinh năm 2002; địa chỉ: số 825, H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre; tạm trú: nhà trọ Phát Tài 1, khu phố A, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương; có đơn xin vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959; địa chỉ: số 825, H, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre; có đơn xin vắng mặt ;

+ Ông Võ Vũ L, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn T, xã T, huyện T, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Chí H và Nguyễn Chí H có mối quan hệ là bạn với nhau. Vào khoảng 17 giờ ngày 23/3/2022, H đi đến phòng trọ của ông H thuộc khu phố A, phường T để chơi. Sau đó, H mượn xe mô tô biển số 71B3 – 954.60 của ông H đi về phòng trọ thuộc phường Thạnh Phước để tắm, thì ông H đồng ý. Khi đi về phòng trọ thì nhận được điện thoại của 01 người nam thanh niên tên Cường (không rõ nhân thân, lai lịch) đòi H trả tiền mượn trước đó. Lúc này, H nảy sinh ý định mang xe mô tô của ông H đi cầm lấy tiền trả nợ. Thực H ý định, H sử dụng tài khoản Facebook có nick name "H Heo" rồi vào các nhóm trên mạng xã hội thấy có 01 tài khoản đăng nội dung bán xe hoặc giao lưu xe Exciter. H liên lạc thì gặp Võ Vũ L và đề nghị L đổi xe, L đồng ý. Sau đó hai bên thoản thuận, H đổi xe biển số 71B3 – 954.60 để lấy xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng xanh (không rõ biển số) của L, đồng thời L pH đưa cho H 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), L đồng ý. Địa điểm đổi xe gần cầu vượt An Sương, thành phố Hồ Chí Minh. Thực H theo thoả thuận, H điều khiển xe 71B3 – 954.60 đi đến khu vực cầu An Sương, tại đây, H giao xe 71B3 – 954.60 cho L, L giao xe mô tô nhãn hiệu Exciter (không rõ biển số) cho H và số tiền 2.700.000 đồng (hai bên thoả thuận lại nên H giảm cho L 300.000 đồng).

Sau khi ông H cho H mượn xe 71B3 – 954.60 không thấy mang xe về trả nên gọi điện thoại yêu cầu trả xe nhưng H nói đã đem xe 71B3 – 954.60 đổi lấy 01 xe mô tô khác, đồng thời cho H số điện thoại của L. Sau đó, H đến công an phường T trình báo vụ việc. Công an phường T hoàn tất hồ sơ tin báo và chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 25/3/2022, H liên hệ với L để mua lại xe 71B3 – 954.60 và hẹn gặp L tại xã Vĩnh Lộc B, huyện B, thành phố Hồ Chí Minh, đồng thời trình báo vụ việc với Công an xã Vĩnh Lộc B về vụ việc trên. Sau đó, Công an xã Vĩnh Lộc B mời L đến làm việc và tiến hành thu giữ xe 71B3 – 954.60.

Ngày 31/3/2022, H tiếp tục bán xe mô tô nhãn hiệu Exciter (không rõ biển số đã đổi với L trước đó) cho 01 người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) tại cây xăng Kim Hằng thuộc phường K với số tiền 5.000.000 đồng.

Ngày 08/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) Tân Uyên mời H đến trụ sở để làm việc, H đã khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt xe 71B3 – 954.60 của ông H.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 45/KLTS-TTHS ngày 31/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Xe mô tô hiệu Honda, loại Winner, biển số 71B3-954.60 (đã qua sử dụng) trị giá 25.575.000 đồng. Xe mô tô biển số 71B3-954.60 do bà Nguyễn Thị H đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Bà H cho H để làm phương tiện đi lại. Ngày 25/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) T ban hành Quyết định xử lý vật chứng số 57 và trả lại xe 71B3-954.60 cho Nguyễn Chí H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Chí H và Võ Vũ L không yêu cầu bị cáo Huỳnh Chí H pH bồi thường về phần trách nhiệm dân sự.

Bản Cáo trạng số 129/CT-VKSTU ngày 28/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Chí H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Huỳnh Chí H mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

+ Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

- Bị cáo Huỳnh Chí H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Võ Vũ L, bà Nguyễn Thị H đã được Toà án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên toà và có đơn xin vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng nêu trên. Xét thấy, việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt những người này.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Chí H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

Ngày 23/3/2022, tại khu phố A, phường T, thị xã (nay là thành phố) T, tỉnh Bình Dương, Huỳnh Chí H sau khi được ông Nguyễn Chí H tin tưởng, giao xe mô tô hiệu Honda, loại Winner, biển số 71B3-954.60 (đã qua sử dụng) làm phương tiện đi lại. Sau khi H mượn xe mô tô của ông H thì nảy sinh ý định chiếm đoạt và đem xe đi trao đổi cho Võ Vũ L để lấy 01 xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển số) và số tiền 2.700.000 đồng nhằm tiêu xài cá nhân. Tại thời điểm chiếm đoạt xe 71B3-954.60 có giá trị là 25.575.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Huỳnh Chí H đã phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây tâm lý nghi ngờ, mất lòng tin lẫn nhau trong nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực H hành vi phạm tội, bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lợi dụng sự tin tưởng để chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi nên đã cố ý thực H. Quá trình điều tra bị cáo bỏ trốn làm khó khăn trong công tác Điều tra. Do đó, cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bị cáo bồi thường; do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

[10] Đối với hành vi Võ Vũ L đổi xe mô tô của L cho H. Quá trình điều tra xác định khi đổi xe L không biết đây là tài sản do bị cáo H phạm tội mà có. Do đó, không có căn cứ để xử lý ông L về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có; là phù hợp.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Chí H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

1. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Chí H 01 (Một) năm (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 14/02/2025.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Không có.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Huỳnh Chí H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo bản án

trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Phân trại tạm giam khu vực thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Lài